

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11
và một số mặt công tác trọng tâm tháng 12/2022

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VÀ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**

- Trong tháng 11 năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; theo dõi, chỉ đạo tình hình phát triển, sản xuất vụ lúa Thu Đông và công tác phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng.

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện dự họp sơ kết tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 11 năm 2022 của UBND tỉnh, dự các cuộc họp Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức; các cuộc họp theo thành phần mà các sở, ngành tỉnh, các ban, phòng ngành huyện mời,...

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc quy chế, chế độ và nguyên tắc làm việc, thường xuyên báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy đối với những nội dung nhiệm vụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch Lễ hội Ok Om Bok năm 2022. Theo dõi, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn các công trình xây dựng cơ bản nhằm đảm bảo tỷ lệ theo kế hoạch tỉnh giao; chỉ đạo các phòng, ngành chuyên môn phối hợp các địa phương làm tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án do sở, ngành tỉnh làm chủ đầu tư triển khai trên địa bàn huyện như: Dự án kè chống sạt lở sông thị trấn Tiểu Cần, Dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần...

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các ngành, địa phương tiếp tục làm tốt công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị theo tinh thần Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 01/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch số 88/KH-HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tiểu Cần về thực hiện Tuyến đường hoa trên địa bàn huyện Tiểu Cần.

- Chỉ đạo các phòng, cơ quan chuyên môn tập trung rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp tập trung thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của HĐND huyện, nhất là các chỉ tiêu đạt thấp, góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung của huyện năm 2022. Tiếp tục làm tốt việc rà soát, đánh giá các tiêu chí theo Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 về xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tài chính - ngân sách: Thu ngân sách nhà nước **624,383** tỷ đồng, đạt **128,12%** chỉ tiêu (**CT 487,359** tỷ đồng), **tăng 9,48% so cùng kỳ**, trong đó thu NSNN trên địa bàn là **6,799** tỷ đồng, nâng tổng số **63,572** tỷ đồng, đạt **127,15%** chỉ tiêu (**CT 50** tỷ đồng), **tăng 8,34% so cùng kỳ**. Tổng chi ngân sách địa phương **464,100** tỷ đồng, đạt **95,60%** dự toán (**DT 485,459** tỷ đồng), **giảm 13,09% so cùng kỳ**, trong đó chi ngân sách huyện **404,632** tỷ đồng, đạt **100,65%** dự toán (**DT 402,037** tỷ đồng).

2. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực:

2.1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản:

- **Cây lúa (vụ Thu Đông):** Thu hoạch 160 ha, (Hiếu Tử 05 ha; Hiếu Trung 155 ha), năng suất ước đạt 4,9 tấn/ha. Có 163 ha bị sâu, bệnh, trong đó đao ôn cỏ bông là 163 ha, tỷ lệ 2-5%.

- **Cây màu:** Xuống giống 649,19 ha, nâng tổng số 3.151,98 ha, đạt 102,29% kế hoạch (3.081,5 ha). Trong đó: Màu lương thực 28,1 ha, nâng tổng số 162,3 ha, đạt 73,77% kế hoạch (220 ha). Màu thực phẩm 621,09 ha, tổng số 2.989,68 ha, đạt 104,48% kế hoạch (2.861,5 ha). Thu hoạch 636,21 ha, nâng tổng số 2.894,25 ha, đạt 91,82% diện tích gieo trồng, sản lượng 53.113,04 tấn, đạt 94,2% so với kế hoạch (56.379 tấn). Trong đó: màu lương thực 38,5 ha, nâng tổng số được 157,6 ha, đạt 97,1% diện tích gieo trồng, sản lượng 1.112,86 tấn, đạt 69,66% so với kế hoạch (1.596 tấn). Màu thực phẩm 597,71 ha, nâng tổng số 2.736,65 ha, đạt 91,54% diện tích gieo trồng; sản lượng 51.992,38 tấn, đạt 94,91% so với kế hoạch (54.783 tấn).

- **Cây công nghiệp ngắn ngày:** Lưu gốc và trồng mới 29,4 ha mía. Thu hoạch 29,4 ha, sản lượng 2.342,54 tấn. Cây đậu phộng xuống giống 0,3 ha, thu hoạch 0,3 ha, sản lượng 0,69 tấn.

- **Chăn nuôi:** Kiểm soát giết mổ được 1.645 con heo, 66 con bò, nâng tổng số đã kiểm soát 15.625 con heo, 423 con bò tại lò giết mổ tập trung. Tiêm phòng vaccine cúm gia cầm được 18.775 con gia cầm, của 34 hộ. Nâng tổng số 211.762 con gia cầm (gà 49.616 con; vịt 162.146) của 494 hộ. Tiêm phòng LMLM 1.375 con gia súc của 20 lượt hộ. Nâng tổng số tiêm được 16.762 con gia súc của 3.101 lượt hộ (11.315 con bò; 5.447 con heo).

- **Thủy lợi, phòng chống thiên tai:** Trong tháng, có 8,3 ha hoa màu của 11 hộ trên địa bàn xã Tập Ngãi bị ngập úng, ước thiệt hại 830 triệu đồng. Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT khảo sát 05 vị trí sạt lở tuyến đê bao áp Trẹm, xã Tân Hòa do mưa lớn và triều cường dâng. Qua đó chỉ đạo địa phương huy động lực lượng tại chỗ gia cố tạm. Triển khai kế hoạch thủy lợi nội đồng năm 2023 và kế hoạch mua sắm trang thiết bị cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã năm 2023.

- **Công tác xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP:** Qua rà soát, đánh giá tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã Hiếu Tử đạt 12/19 tiêu chí; xã Hiếu Trung đạt 12/19 tiêu chí; xã Phú Cầm đạt 12/19 tiêu chí; xã Long Thới đạt 13/19 tiêu chí; xã Tân Hùng đạt 12/19 tiêu chí; xã Hùng Hòa đạt 11/19 tiêu chí; xã Tân Hòa đạt 13/19 tiêu chí; xã Tập Ngãi đạt 12/19 tiêu chí và xã Ngãi Hùng

đạt 10/19 tiêu chí. Tổ chức tập huấn hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thông tin truyền thông trong Bộ tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Chỉ đạo các cơ quan phụ trách rà soát, đánh giá và có giải pháp hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao theo chỉ tiêu.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Trình Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh xem xét đánh giá, phân hạng theo quy định đối với 08 sản phẩm OCOP (Nước tương mật hoa dừa - Công ty TNHH Trà Vinh Farm; Nước màu dừa - Công ty TNHH MTV SXTM Dương Phát, Bưởi da xanh Hùng Hòa - HTX Bưởi da xanh Hùng Hòa, Gạo Rạch Lợp Tân Hùng, Gạo Rạch Lợp Trà Vinh, Gạo Rạch Lợp Tiểu Càn - HTX Nông nghiệp Rạch Lợp; Rượu nếp than - cơ sở sản xuất Rượu nếp than Thiên Phượng, Chả lụa Năm Nghĩa - Cơ sở sản xuất Chả lụa Năm Nghĩa). Hỗ trợ Công ty TNHH Trà Vinh Farm tham gia xúc tiến thương mại tại Hội chợ làng nghề và sản phẩm OCOP Việt Nam lần thứ 18 năm 2022 tại Hà Nội từ ngày 02-06/11/2022. Đưa sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên tham gia trưng bày tại Lễ hội OK Om Bok tỉnh Trà Vinh năm 2022.

- **Công tác quản lý chất lượng NLTS và an toàn VSTP:** Cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông sản và Thủy sản thu mẫu cá lóc kiểm tra dư lượng tháng 10/2022; phối hợp hậu kiểm điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với HTX bưởi da xanh Hùng Hòa. Kết quả đạt điều kiện.

- **Thủy sản:** Thả nuôi 344.000 con cá giống, diện tích 1,42 ha của 27 hộ. Nâng tổng số 755 lượt hộ với 11.684.400 con cá giống, diện tích 153,32 ha, đạt 86,13% kế hoạch (178 ha), trong đó cá tra 196.000 con cá giống, diện tích 0,62 ha. Nâng tổng số có 26 lượt hộ với 756.000 con, diện tích 3,3 ha. Cá lóc 130.000 con, diện tích 0,2 ha. Nâng tổng số 119 lượt hộ với 6.723.000 con, diện tích 9,84 ha. Cá hỗn hợp 18.000 con, diện tích 0,6 ha. Nâng tổng số 610 lượt hộ với 4.205.400 con, diện tích 140,18 ha. Thu hoạch diện tích 2,72 ha 926 lượt hộ, sản lượng 272,7 tấn. Nâng tổng số được 695 lượt hộ, diện tích 144,4 ha, sản lượng 7.020,71 tấn, đạt 107,73 % kế hoạch (6.517 tấn). Trong đó Cá tra 0,2 ha, sản lượng 47 tấn. Nâng tổng số được 38 lượt hộ, diện tích 4,17 ha, sản lượng 766 tấn. Cá lóc 0,62 ha, sản lượng 201 tấn. Nâng tổng số 160 lượt hộ, diện tích 14,8 ha, sản lượng 4.299,5 tấn. Cá hỗn hợp 1,9 ha, sản lượng 24,7 tấn. Nâng tổng số 497 lượt hộ 125,43 ha, sản lượng 1.955,21 tấn. Khai thác nội đồng 62,3 tấn (cá các loại 18,3 tấn, tôm các loại 17 tấn, thủy sản khác 27 tấn). Nâng tổng số 401,81 tấn (cá các loại 163,1 tấn, tôm các loại 44,81 tấn, thủy sản khác 193,9 tấn) đạt 103,03% kế hoạch (390 tấn).

2.2. Về sản xuất công nghiệp, điện: Các doanh nghiệp, công ty tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện bình thường mới. Toàn huyện 29.611/29.643 hộ sử dụng điện, đạt 99,98% so với số hộ chung, vượt 0,16% chỉ tiêu (chỉ tiêu 99,82%).

- **Nước sinh hoạt:** Hệ thống nước sạch từng bước đáp ứng yêu cầu của Nhân dân. Tổng số hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch 20.889 hộ đạt 82,46%

tổng số hộ nông thôn. Tổng số hộ dân sử dụng nước sạch 4.063 hộ đạt 95,14% tổng số hộ thành thị.

2.3. Thương mại - dịch vụ: Các hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục có sự phát triển. Cấp 01 giấy phép kinh doanh thuốc lá, nâng tổng số đã cấp 11 giấy và 01 giấy phép đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), nâng tổng số đến nay 07 giấy phép.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Nhà đầu tư vận động các hộ tiểu thương chợ Tiểu Cần di dời đến nơi buôn bán mới để giao mặt bằng thi công nhà lồng chợ mới.

2.4. Phát triển doanh nghiệp; kinh tế hợp tác, hợp tác xã: Phát triển mới 01 doanh nghiệp, nâng tổng số phát triển mới 26 doanh nghiệp, vốn đăng ký 49,719 tỷ đồng, đạt 65% so chỉ tiêu (*tăng 8,3% so cùng kỳ*)⁽¹⁾, trong đó có 03 hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp toàn huyện là 175 doanh nghiệp, vốn đăng ký 349 tỷ đồng. Cấp mới 20 giấy CNĐKKD hộ cá thể, vốn đăng ký 2,193 tỷ đồng, nâng tổng số đã cấp 2.291 giấy, vốn đăng ký 248,270 tỷ đồng; chấm dứt hoạt động 01 hộ kinh doanh. Toàn huyện có 16 hợp tác xã (*trong đó có 13 HTX nông nghiệp, 02 HTX xây dựng*) và 01 Quỹ TDND, với 3.526 thành viên, vốn điều lệ 18.597 triệu đồng.

2.5. Giao thông; xây dựng cơ bản: Công tác quản lý, đảm bảo an toàn giao thông được các ngành, các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các công trình, dự án đã được đầu tư phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quản lý 49 dự án với kế hoạch vốn được giao là 399,505 tỷ đồng, giải ngân đến 15/11/2022 là 325,666 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 81,52% kế hoạch vốn được giao, giảm tăng 30,78% so với cùng kỳ năm 2021. Tỉnh quản lý: 10 dự án (*có 02 dự án khởi công mới*) với kế hoạch vốn được giao là 322,805 ty đồng, lũy kế giải ngân 270,4 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 83,77% kế hoạch vốn được giao. Huyện quản lý 39 dự án (*có 32 dự án khởi công mới*) với kế hoạch vốn được giao là 76,7 triệu đồng, lũy kế giải 14/10/2022 là 55,265 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 72,05% kế hoạch vốn được giao.

- **Nhà ở:** Cấp 04 giấy phép xây dựng nhà ở, nâng tổng số đã cấp 32 giấy phép. Triển khai công tác đánh số và gắn biển số nhà.

- **Công tác quy hoạch:** Nhiệm vụ và dự toán quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần đến năm 2040 (định hướng thành lập thị xã trực thuộc tỉnh) được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 23/8/2022, công tác lập hồ sơ quy hoạch đang được đơn vị tư vấn triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2022. Trình Sở Xây dựng thẩm định Đề cương Chương trình phát triển đô thị.

3. Giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ:

⁽¹⁾ Thị trấn Tiểu Cần 06 DN; thị trấn Cầu Quan 01 DN; xã Phú Cần 05 DN; xã Hùng Hòa 04 DN, xã Tân Hòa 06 DN, xã Tập Ngãi 01 DN, xã Ngãi Hùng 01 DN, xã Hiếu Trung 01 DN, xã Long Thới 01 DN.

3.1. Giáo dục và Đào tạo: Tiếp nhận 01 giáo viên tiểu học và thông nhất chuyên công tác 01 giáo viên tiểu học. Phê duyệt tuyển dụng giáo viên đợt 2 năm 2022 (48 biên chế 03 cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS). Tổ chức Giải bóng đá nam và Hội thi bóng chuyền hơi nữ kỷ niệm 40 năm truyền thống Nhà giáo Việt Nam đảm bảo đạt kế hoạch. Tổ chức đánh giá công tác giáo dục dân tộc trên địa bàn huyện. Triển khai kế hoạch thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi năm học 2022-2023 cấp trường và huyện và kế hoạch phân luồng học sinh sau THCS và THPT. Chỉ đạo các trường chuẩn bị kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2022-2023. Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra chuyên ngành các trường trực thuộc theo kế hoạch.

- **Trung tâm giáo dục Nghề nghiệp - giáo dục Thường xuyên:** Tuyển sinh các lớp văn hóa với quy mô phát triển 06 lớp, với 204 học viên, trong đó khối 10 02 lớp với 84 học viên, khối 11 là 02 lớp với 67 học viên và khối 12 là 02 lớp với 53 học viên. Các cơ quan chuyên môn phối hợp tổ chức khai giảng thêm 03 lớp nghề chăn nuôi thú y, heo bò tại xã Ngãi Hùng với tổng số người đăng ký học là 75 người và tổ chức kỳ thi tốt nghiệp lớp Kỹ thuật máy lạnh - Điều hòa, có 23 em tham gia dự thi.

3.2. Khoa học và công nghệ: Kiểm tra việc thực hiện chuyển giao mô hình nuôi lươn không bùn trên bể composite. Các ngành chuyên môn của huyện phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hội thảo tư vấn đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, quảng bá tài sản trí tuệ trên địa bàn huyện, kết quả có 20 đại biểu tham dự.

4. Bảo trợ xã hội và các lĩnh vực xã hội khác:

4.1. Lao động, việc làm, dạy nghề:

- Tư vấn, giới thiệu việc làm cho 3.060 lao động đi làm trong và ngoài tỉnh, đạt 113,3% chỉ tiêu. Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng 19 người, nâng tổng số đến nay là 195/130 người, đạt 150% (trong đó nữ có 91 người, Nhật Bản 186 người, Đài Loan 07 người). Chỉ đạo rà soát, nắm tình hình lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn theo tinh thần Công văn số 2596/SLĐTBXH-LĐVLGDNN ngày 08/11/2022 của Sở Lao động-TB&XH. Qua đó có Công ty TNHH MTV Châu Phú do không có nguồn hàng nên đã tạm ngưng hoạt động trên 01 tháng với tổng số lao động khoảng 200 công nhân và Công ty TNHH Bestmate Việt Nam cho khoảng 150 công nhân nghỉ luân phiên còn lại hoạt động bình thường do không đủ nguồn hàng. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động tại các công ty (Công ty TNHH MTV Bảo Du Hồng; Công ty TNHH MTV Youfoong; Công ty TNHH MTV Phượng Tùng Anh; Công ty MTV giày TIGER WEI). Kết quả còn một số công ty chưa thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động như về ký kết hợp đồng với người lao động, nội quy lao động, thang bảng lương; về công tác phòng cháy chữa cháy cũng như tham gia bảo hiểm y tế, BHXH, BHTN; về an toàn vệ sinh lao động... Qua đó, đã nhắc nhở, cho cam kết khắc phục. Khai giảng 03 lớp nghề tròng trọt tại các xã Hiếu Trung và Ngãi Hùng, với 70 học viên tham dự, nâng tổng số đến nay đã khai giảng được 09 lớp với 280 học viên tham gia học.

4.2. Thực hiện chính sách ưu đãi người có công: Tiếp nhận, chuyển 27 hồ sơ đến tinh để xem xét, giải quyết chính sách ưu đãi người có công (08 hồ sơ mai táng phí người có công cách mạng, 11 hồ sơ thờ cúng liệt sĩ, 03 hồ sơ mai táng phí theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg và 03 hồ sơ ưu đãi giáo dục, 02 hồ sơ dụng cụ chỉnh hình).

4.3. Bảo trợ xã hội và giảm nghèo:

- Giải quyết 160 hồ sơ trợ cấp bảo trợ xã hội (*68 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, 33 đối tượng từ trần hỗ trợ mai táng phí, 15 hồ sơ điều chỉnh trợ cấp, cắt giảm trợ cấp 44 đối tượng*); quyết định 08 đối tượng hưởng trợ cấp và cắt giảm 03 đối tượng theo Nghị quyết số 24/2021/NĐ-HĐND. Nâng tổng số đến nay toàn huyện có 4.569 đối tượng đang hưởng trợ cấp BTXH hàng tháng và 99 đối tượng hưởng theo Nghị quyết số 24/2021/NĐ-HĐND. Đề nghị mua BHYT cho 59 đối tượng bảo trợ xã hội hưởng mới, nâng tổng số đến nay toàn huyện cấp BHYT cho 4.387 đối tượng và 03 đối tượng hưởng theo Nghị quyết số 24/2021/NĐ-HĐND nâng tổng số đến nay toàn huyện cấp BHYT cho 59 đối tượng hưởng theo Nghị quyết 24/2021/NĐ-HĐND.

- Kết quả rà soát sơ bộ về công tác giảm nghèo cuối năm 2022, toàn huyện giảm 85 hộ, tương đương giảm 0,29%, vượt 17 hộ; tỷ lệ hộ nghèo chung còn 234 hộ, tỷ lệ 0,79%. Hộ nghèo trong đồng bào dân tộc Khmer giảm 48 hộ, tỷ lệ giảm 0,47%, tỷ lệ hộ nghèo Khmer còn 0,98%. Hộ cận nghèo 1.158 hộ, chiếm tỷ lệ 3,93%.

4.4. Công tác dân tộc, tôn giáo, thực hiện chính sách bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em: Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; tạo điều kiện để bà con đồng bào dân tộc Khmer tổ chức các hoạt động nhân Lễ hội Ok Om Bok năm 2022. Cung cấp thông tin phục vụ cho việc tổ chức Diễn đàn hợp tác thực hiện Đề án Tổng thể hỗ trợ phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện.

- Công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo được tăng cường; các địa phương đã chủ động phối hợp Mặt trận, các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về tự do tín ngưỡng tôn giáo, góp phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn huyện. Thăm và tặng quà nhân dịp Lễ Hạ Ngươn năm 2022 các điểm chùa, kinh phí 4.491.000 đồng. Trình tinh kinh phí hỗ trợ xây dựng Chánh điện Chùa Long An, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

- Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 tại UBND xã Tập Ngãi với trên 120 đại biểu tham dự và Toạ đàm về bình đẳng giới tại các xã: Hùng Hoà, Tập Ngãi, Hiếu Tử, Tân Hùng và thị trấn Cầu Quan với 250 đại biểu tham dự.

4.5. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Trong tháng phát hiện 27 trường hợp mắc Covid-19 trong cộng đồng, nâng tổng số đến thời điểm báo cáo

đã phát hiện 6.598 cas nhiễm Covid-19. Tiêm vắc xin phòng Covid-19 tổng số 287.704 mũi, trong đó tiêm mũi 1 là 93.775 người (trong đó: 5-<11 tuổi: 11.529 người, 12-17 tuổi 10.794 người, 18 tuổi trở lên 71.452), tiêm mũi 2 là 89.987 người (trong đó: 5-<11 tuổi: 9.479 người, 12-17 tuổi 10.395 người, từ 18 tuổi trở lên 70.113), tiêm mũi 3 là 71.037 người (trong đó: 12-17 tuổi 8.057 người) và tiêm mũi 4 là 32.941 người.

4.6. Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân: Tổng số khám chữa bệnh 10.996 lượt người, trong đó tổng số bệnh nhân điều trị nội trú: 961 lượt người. Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú là 255 lượt người; tổng số bệnh nhân khám y học dân tộc 2.248 lượt người. Có 52 ca tai nạn giao thông, tai nạn lao động 05 ca, tai nạn sinh hoạt 45 ca, tai nạn xã hội 12 ca và 02 ca tự tử. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 01 cơ sở.

- **Bảo hiểm Xã hội:** Bảo hiểm y tế toàn dân 93.406 người, đạt tỷ lệ 85,84% so với dân số toàn huyện, đạt 95,38% so chỉ tiêu (*chỉ tiêu 90%*). Số người tham gia BHXH bắt buộc 3.817 người, đạt 96,73% so chỉ tiêu. Số người tham gia BHXH tự nguyện là 2.983 người, tăng 282 người so tháng trước, đạt 79,91% so chỉ tiêu. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 3.229 người, tăng 10 người so tháng trước, đạt 96,16% so chỉ tiêu. Tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 18,89% (đạt 104,94% so kế hoạch giao là 18%). Trong đó BHXH tự nguyện đạt 4,79%, (đạt 101,86% so chỉ tiêu (4,70%).

4.7. Văn hóa và Thông tin: Phối hợp Sở Văn hóa, TT&DL tổ chức tập huấn công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và gia đình năm 2022, có 93 đại biểu tham dự. Kiểm tra các tụ điểm sinh hoạt văn hóa “hát với nhau” trên địa bàn huyện. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân dịp lễ hội Ok Om Bok năm 2022 theo kế hoạch đề ra. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền hưởng ứng cuộc thi “Chung tay vì an toàn giao thông” năm 2022 và tổ chức lớp tập huấn Hướng dẫn số 1686/HD-TTTT của Sở Thông tin Truyền thông về hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới; nông thôn mới nâng cao.

- **Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:** Đoàn 146 VĐV tham gia thi đấu 03 môn thể thao (bóng chuyền, bóng đá nam Thanh niên dân tộc và đua ghe Ngo) tại Tuần lễ Văn hóa, Du lịch - Liên hoan ẩm thực Nam bộ gắn với Lễ hội Ok Om Bok tỉnh Trà Vinh năm 2022. Môn đua ghe Ngo đạt 02 giải Nhì nam ở cự ly 600m và 800m; cự ly 700m nam - nữ phối hợp đạt giải Ba. Đồng thời trưng bày các sản phẩm đặc trưng của huyện tại gian triển lãm. Trong tháng có khoảng 1.280 lượt võ sinh môn Karate, Taewondo và 2.500 lượt người dân đến tập luyện bóng chuyền hơi nữ và tập Yoga. Đăng tải lên trang web của huyện 61 tin, bài; 309 ảnh, lũy kế tổng số đã đăng 594 tin, bài; 2.711 ảnh và 23 văn bản các loại.

5. Tài nguyên và môi trường:

- **Công tác quản lý, sử dụng đất:** Cấp 20 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 5.032,5m² (trong đó có 03 hồ sơ với diện tích 1.751,7m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở nông thôn; 09 hồ sơ với diện tích 1.910,6m²

chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở nông thôn; 03 hồ sơ với diện tích 529,4m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở đô thị; 01 hồ sơ với diện tích 40,3m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở đô thị; 03 hồ sơ với diện tích 671,5m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn và 01 hồ sơ với diện tích 129m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở đô thị). Cấp 17 giấy CNQSDĐ lần đầu, tổng diện tích 2,80 ha. Nâng tổng số cấp giấy đến nay 63.596 giấy, tổng diện tích 20.406,32 ha, đạt 99,65% diện tích cấp giấy trong toàn huyện. Thẩm định phương án và thu hồi đất của 03 hộ với diện tích 113,3m² thực hiện đầu tư xây dựng 34 công nội đồng trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với quỹ đất công trên địa bàn huyện.

- **Kết quả thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU:** Tổng số lực lượng tham gia vệ sinh cảnh quang môi trường là 2.071 lượt người, trong đó có 1.507 hộ dân cùng tham gia; phát hoang bụi rậm, dọn vệ sinh tuyến đường có chiều dài 338,9km; thu gom rác thải 5.471kg; trồng và chăm sóc 4.835 cây xanh; khơi thông dòng chảy 3,8km.

- **Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản:** Chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản 02 cuộc, qua đó phát hiện 02 trường hợp vi phạm, đã lập biên bản nhắc nhở, giáo dục cam kết khắc phục.

6. Cải cách hành chính; thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng:

6.1. Công tác Nội vụ: Nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã 03 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên cho viên chức cấp huyện 10 trường hợp; điều chuyển cán bộ không chuyên trách 02 trường hợp; Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm 03 Phó Chủ tịch UBND xã; bầu bổ sung 03 Phó Chủ tịch UBND xã. Giải quyết nghỉ việc theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND của HĐND tỉnh có 02 trường hợp.

6.2. Công tác thanh tra, tiếp công dân:

- **Công tác thanh tra:** Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 01 cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra: 04 đơn vị. Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng 01 cuộc, 01 đơn vị. Ban hành quyết định thanh tra việc thực hiện pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng một số công trình do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện làm Chủ đầu tư và tiến hành thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt. Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023.

- **Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn:** 09 lượt tiếp, 09 vụ việc, 09 người được tiếp; trong đó: Cấp huyện: Tiếp thường xuyên: 03 lượt, 03 vụ, 03 người được tiếp. Tiếp định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND huyện: (02 kỳ) 02 lượt, 02 vụ, 02 người được tiếp. Tiếp nhận 41 đơn (21 đơn nhận trong tháng, 20 đơn tháng trước chuyển sang). Trong đó:⁽²⁾ cấp huyện 13 đơn mới, 06 đơn tồn; cấp xã 08 đơn mới, 14 đơn tồn. Số đơn đủ điều kiện xử lý là 36 đơn, số đơn không đủ điều kiện xử lý là 05 đơn.

⁽²⁾ Tính từ đầu năm đến nay tiếp nhận 196 đơn mới (trong đó cấp huyện 114 đơn và cấp xã 82 đơn).

6.3. Lĩnh vực Tư pháp: Báo cáo đánh giá kết quả công tác tư pháp năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp công tác năm 2023 và thông kê báo cáo kỳ báo cáo năm 2022 theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP của Bộ Tư pháp. Cơ quan tư pháp kiểm tra công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch đối với UBND xã Long Thới và xã Tân Hòa theo kế hoạch.

- Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường; chất lượng hòa giải ở cơ sở được nâng cao, qua đó góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

7. Quốc phòng - an ninh:

7.1. Quốc phòng: Duy trì chế độ trực; tổ chức huấn luyện tại chức được 26 người, tự vệ cơ quan 175 người và tham gia kiểm tra bắn đạt thật được 26 người. Tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng giai đoạn 2017-2022 và Hội nghị quân nhân. Xét duyệt nghĩa vụ quân sự năm 2023, có 603 thanh niên. Kiểm tra xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh năm 2022. Thẩm định 03 hồ sơ hưởng chế độ theo Quyết định 49 và Quyết định 62 của Thủ tướng Chính phủ.

7.2. An ninh:

+ **Trật tự xã hội:** Phát hiện, triệt xóa 02 vụ/12 đối tượng (*phạt tiền 01 vụ/02 đối tượng, số tiền 1,9 triệu đồng*). Phát hiện 02 trường hợp vi phạm cờ bạc với hình thức game bắn cá, đang cung cống hồ sơ xử lý. Phát hiện làm rõ 01 vụ/01 đối tượng vận chuyển hàng cấm, thu giữ 5.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại, khởi tố 01 vụ/01 bị can.

+ Phối hợp tuần tra đảm bảo ANTT được 222 cuộc, giải tán 47 nhóm tụ tập đêm khuya, 09 điểm đánh bạc nhỏ. Tuần tra, kiểm soát giao thông được 417 cuộc, có 1.220 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, lập biên bản 342 trường hợp, tạm giữ 255 xe mô tô và 84 giấy tờ các loại, phạt tiền 321 trường hợp, số tiền 115,4 triệu đồng.

+ Kiểm tra công tác PCCC tại 66 cơ sở và 393 hộ dân đồng thời tổ chức 03 phương án PCCC. Thu nhận 805 hồ sơ căn cước công dân, 947 tài khoản định danh, lũy kế 96.453 hồ sơ CCCD và 7.262 tài khoản định danh.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Các mặt công tác trọng tâm tháng 11/2022 được tập trung chỉ đạo có hiệu quả, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề trên lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu còn đạt thấp như chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (trong xây dựng nông thôn mới nâng cao). Công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án có thu hồi đất còn chậm. Công tác phối hợp giữa các ngành, các địa phương có lúc chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có nơi chưa tốt, việc tham gia vệ sinh cảnh quang, bảo vệ môi trường của người dân chưa nhiều.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 12/2022

1. Tăng cường hơn nữa công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch bệnh, nhất là công tác tiêm phòng vắc xin.

2. Tập trung vận động, hướng dẫn nông dân thu hoạch vụ lúa Thu Đông; xuống giống vụ Đông Xuân theo lịch thời vụ. Chú trọng công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện tốt các giải pháp phòng, trị bệnh trên cây trồng, vật nuôi, nhất là dịch tả heo châu Phi. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân trong việc tiêm phòng cho đàn vật nuôi, tăng cường công tác kiểm tra, phòng trị có hiệu quả sâu đầu đẻ hại dừa và các loại sên bệnh khác; phát huy và nhân rộng mô hình chăn nuôi tập trung an toàn sinh học. Thường xuyên theo dõi, thông tin kịp thời tình hình thời tiết, vận hành tốt cống Cần Chồng và các cống đầu mối. Rà soát, hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, áp nông thôn mới kiểu mẫu. Quan tâm chỉ đạo việc xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm hàng hóa và mỗi xã một sản phẩm.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025 và các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp. Tập trung công tác phát triển doanh nghiệp để cuối năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

4. Chỉ đạo khai thác tốt các nguồn thu đảm bảo theo chỉ tiêu pháp lệnh. Lập dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 đảm bảo đúng các quy định về Luật Ngân sách và tình hình thực tế của địa phương. Chuẩn bị tốt các nội dung cho kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện lần thứ 7, khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.

5. Kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, nhất là vốn Trung ương và vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên 98%. Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư năm 2023, công tác quyết toán các công trình, dự án hoàn thành. Đẩy nhanh chi trả bồi hoàn cho người dân bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Kè chống sạt lở sông thị trấn Tiểu Cần, Dự án hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp hoàn thiện tiêu chí đô thị loại IV và định hướng xây dựng huyện Tiểu Cần trở thành thị xã trực thuộc tỉnh.

6. Tổ chức thanh tra việc thực hiện pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng một số công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện theo kế hoạch.

7. Tiếp tục thực hiện tốt công tác PBGDPL, nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở; thẩm định, đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 đối với cấp xã.

8. Tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhất là các địa phương xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Quan tâm làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ đưa lao động đi làm việc có

thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2022). Tổ chức Hội thi “Tiếng hát Karaoke” huyện Tiểu Cần lần thứ I năm 2022 theo Kế hoạch. Kiểm tra công nhận lại áp văn hóa, nông thôn mới; khóm văn hóa theo quyết định của UBND tỉnh và Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan, các địa phương chuẩn bị tốt cho việc trang trí các tuyến đường, các nơi công cộng nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2023.

9. Phối hợp kiểm tra các hoạt động thương mại, nhất là hoạt động bán hàng đa cấp; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; triển khai tốt công tác phối hợp giữa các ngành, tăng cường tổ chức kiểm tra ATVSTP, nhất là các cơ sở kinh doanh.

10. Chỉ đạo việc đánh giá cán bộ, công chức đảm bảo đúng thực chất và các quy định của pháp luật. Tiếp tục làm tốt công tác cải cách hành chính; phát huy trách nhiệm, tinh thần và thái độ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Phối hợp nắm, giải quyết kịp thời các vấn đề có liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

11. Chỉ đạo làm tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Triển khai thực hiện tốt các giải pháp tấn công trấn áp các loại tội phạm. Tập trung công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
 - TT HU, TT HĐND huyện;
 - CT và các PCT UBND huyện;
 - Các phòng, ban ngành huyện;
 - UBND các xã, thị trấn;
 - LĐVP;
 - NCTH;
 - Lưu: VT.
- 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Gòn Sô Phonl

PHỤ LỤC
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ
 VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH**
11 THÁNG NĂM 2022



(Ban hành kèm theo Báo cáo số 560/BC-UBND
 ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiêu Cán)

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả thực hiện	Ghi chú
A CHỈ TIÊU KINH TẾ					
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	12		cuối năm
2	Thu NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	50	63,572	Vượt 27,15%
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	2.000	2.398	Vượt 19,9%
4	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	40	26	65%
B CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG					
<i>I LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM</i>					
5	Tổng số lao động đang làm việc	Người	64.936		cuối năm
6	Số lao động được tạo việc làm tăng thêm	Người	2.700	3.060	Vượt 360 người
7	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	130	195	Vượt 65 người
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	73,54		cuối năm
+ Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ		%	35,60		cuối năm
<i>II GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)</i>					
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,23		cuối năm
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer)	%	0,30		cuối năm
<i>III CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU</i>					
11	Tổng số xã, thị trấn	đơn vị	11	11	Đạt
+ Số xã, thị trấn có nhà văn hóa, thư viện	Xã, thị trấn		11	11	Đạt
12	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,82	99,93	vượt 0,11%
13	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước HVS	%	100	100	Đạt
+ Trong đó: Được cung cấp nước sạch		%	83,26	82,46	99,04%
14	Xây dựng xã NTM nâng cao	xã	2		cuối năm
<i>IV Y TẾ - XÃ HỘI</i>					
15	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90,00	85,84	Chưa đạt

16	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động	%	18,00	18,89	Vượt 0,89%
	<i>Trong đó: Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện</i>	%	4,70	4,79	Vượt 0,09%
17	Số giường bệnh/1 vạn dân (<i>không tính giường Trạm Y tế xã</i>)	Giường	24,30	24,81	Vượt
18	Số bác sỹ/1 vạn dân	bác sỹ	6,21	6,5	Vượt
19	Tỷ lệ Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100 (10/10)	100	Đạt
20	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	Đạt
21	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	%	2,6		cuối năm
22	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	%	3,0		cuối năm
23	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (<i>cân nặng theo tuổi</i>)	%	2,60		cuối năm
24	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	11		cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em</i>	%	100		cuối năm
25	Tỷ lệ xã có Trạm Y tế	%	100 (9/9)	100	Đạt
26	Số xã, thị trấn có Trạm Y tế	Xã, thị trấn	10	10	Đạt
27	Số xã có điểm phục vụ bưu chính (<i>bao gồm bưu cục hoặc bưu điện văn hóa xã</i>)	Xã	9	9	Đạt
V	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				
28	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	20.200		cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	<i>Học sinh</i>	<i>4.200</i>		cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	<i>Học sinh</i>	<i>9.500</i>		cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	<i>Học sinh</i>	<i>6.500</i>		cuối năm
29	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học				cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	%	84,00		cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	%	99,60		cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	%	98,50		cuối năm
C	QUỐC PHÒNG - AN NINH				
30	Số xã, thị trấn tái công nhận vững mạnh về quốc phòng	Xã, thị trấn	11		cuối năm
31	Tuyển chọn gọi công nhân nhập ngũ đạt chỉ tiêu	%	100	100	Đạt
32	Xây dựng xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	Xã, thị trấn	11		cuối năm